

TÌNH HÌNH SỐT RẾT 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2010 KHU VỰC MIỀN TRUNG-TÂY NGUYÊN

TT	Tên tỉnh	Bệnh nhân sốt rét		Số sốt ác tính		Tỷ vong do sốt rét		Ký sinh trùng sốt rét										Tổng liên thuộc sử dụng		
		6th/10	6th/09	% (+; -)	6th/10	6th/09	% (+; -)	6th/10	6th/09	% (+; -)	Lam +que thub	(+)	P.f	P.v	P.H	P.m	%6th/10		%6th/09	% (+; -)
1	Quảng Bình	600	599	0.17	1	2	-50.00	0	0		13197	82	69	13			0.62	0.53	16.38	6096
2	Quảng Trị	367	686	-46.50	0	2	-100.00	0	0		24214	180	158	22			0.74	1.42	-47.52	5621
3	T.T-Huế	89	143	-37.76	0	0		0	0		7772	30	20	10			0.39	0.32	20.51	2982
4	TP Đà Nẵng	18	15	20.00	0	0		0	0		2907	10	8	2			0.34	0.25	35.63	60
5	Quảng Nam	1751	652	168.56	3	0	(+)	0	0		34190	1273	937	317	19		3.72	0.97	284.51	6645
6	Quảng Ngãi	146	112	30.36	0	0		0	0		13218	33	30	3			0.25	0.08	204.22	1606
7	Bình Định	165	107	54.21	0	0		0	0		22901	123	89	33	1		0.537	0.267	101.02	3149
8	Phú Yên	258	161	60.25	0	1	-100.00	0	0		33684	113	86	23	4		0.34	0.16	109.46	1864
9	Khánh Hoà	1238	1067	16.03	2	1	100.00	1	0	(+)	28223	619	438	149	18	14	2.19	1.68	30.78	3198
10	Ninh Thuận	540	702	-23.08	3	15	-80.00	0	1	-100.00	24146	321	261	55	5		1.33	1.90	-29.90	7422
11	Bình Thuận	266	335	-20.60	1	0	(+)	1	0	(+)	29870	257	180	74	3		0.86	0.51	68.80	3064
12	Gia Lai	953	1020	-6.57	3	5	-40.00	0	1	-100.00	56452	531	437	88	6		0.94	0.99	-5.00	1615
13	Kon Tum	756	736	2.72	2	4	-50.00	0	0		44404	215	195	20			0.48	0.19	154.80	6782
14	Đắk Lắk	1079	788	36.93	7	6	16.67	0	0		94143	623	544	78	1		0.66	0.27	143.14	2972
15	Đắk Nông	708	772	-8.29	8	1	700.00	0	1	-100.00	28914	405	282	115	7	1	1.40	1.24	13.00	2549
	M Trung	5438	4579	18.76	10	21	-52.38	2	1	100.00	234322	3041	2276	701	50	14	1.30	0.79	65.17	41707
	T Nguyễn	3496	3316	5.43	20	16	25.00	0	2	-100.00	223913	1774	1458	301	14	1	0.79	0.53	48.29	13918
	T Miền	8934	7895	13.16	30	37	-18.92	2	3	-33.33	458235	4815	3734	1002	64	15	1.05	0.67	56.42	55625